

Số: 275/QĐ-SGDĐT

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và lớp 10
Năm học 2017 – 2018

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 6954/QĐ-UBND ngày 24/9/2015 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học (TH) ban hành kèm theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT, ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT, ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Quy chế thi THPT quốc gia, ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT, ngày 25/1/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Công văn số 1605/UBND-SGDĐT ngày 8/3/2017 của UBND thành phố về việc tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 và lớp 10 năm học 2017-2018;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục tiểu học, Trưởng phòng Giáo dục trung học, Trưởng phòng CNTT-KT&KĐCLGD,

QUYẾT ĐỊNH:

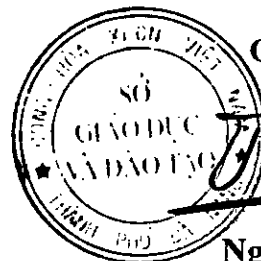
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và lớp 10, năm học 2017 – 2018.

Điều 2. Hội đồng Tuyển sinh ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng thuộc Sở, Trưởng phòng GDĐT các quận, huyện, Hiệu trưởng các trường TH, THCS, THPT và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GDĐT (Vụ GDTH, GDTrH, Cục KT&KĐCLGD);
- UBND Thành phố;
- UBND các quận, huyện
- Website Sở GDĐT ĐN;
- Lưu: VT, GDTrH, CNTT-KT&KĐ.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Vĩnh

QUY ĐỊNH
VỀ VIỆC TUYỂN SINH LỚP 1, LỚP 6 VÀ LỚP 10
NĂM HỌC 2017 - 2018

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 275/QĐ-SGDĐT ngày 10/3/2017
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tuyển sinh tiểu học, tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
2. Quy định này áp dụng đối với người học là người Việt Nam, người nước ngoài đang sinh sống tại Việt Nam; các trường tiểu học (TH), trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học, các tổ chức và cá nhân có liên quan.
3. Quy định này không áp dụng đối với việc tuyển sinh vào các trường phổ thông chuyên biệt.

Điều 2. Nguyên tắc tuyển sinh, tuổi tuyển sinh

1. Hằng năm, tổ chức một lần tuyển sinh vào tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông; việc tuyển sinh bảo đảm chính xác, công bằng, khách quan.
2. Tuổi của học sinh thực hiện theo Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Chương II
TUYỂN SINH VÀO LỚP 1 VÀ LỚP 6

Điều 3. Hồ sơ dự tuyển - Điều kiện dự tuyển

1. Hồ sơ dự tuyển:
 - Phiếu đăng kí nhập học, theo mẫu chung của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);
 - Bản sao giấy khai sinh.*Đối với lớp 6, cần thêm:*
 - Bản chính học bạ Tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

- Các loại giấy tờ hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

2. Điều kiện dự tuyển:

a) Có đủ hồ sơ hợp lệ;

b) Đúng độ tuổi quy định.

Điều 4. Phương thức tuyển sinh - Hội đồng tuyển sinh

1. Tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6 theo phương thức xét tuyển.

2. Mỗi trường TH, THCS, hoặc trường phổ thông nhiều cấp học có cấp TH, cấp THCS thành lập một hội đồng tuyển sinh, do hiệu trưởng ra quyết định thành lập.

3. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng tuyển sinh:

a) Thành phần gồm có: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, phó chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư kí và một số ủy viên.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của học sinh;

- Xét tuyển theo phương án đã được phê duyệt và lập biên bản xét tuyển, lập danh sách học sinh được tuyển trình hiệu trưởng phê duyệt;

- Hiệu trưởng báo cáo kết quả tuyển sinh với phòng GDĐT quận, huyện.

4. Các phòng GDĐT thực hiện phương án tuyển sinh trực tuyến phải đảm bảo các quy định của văn bản này.

Điều 5. Chỉ tiêu tuyển sinh

1. Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh do UBND quận, huyện giao, phòng GDĐT căn cứ quy mô ổn định trong 5 năm đối với các trường TH, 4 năm đối với các trường THCS và các điều kiện về cơ sở vật chất - kĩ thuật, đội ngũ giáo viên, tài chính để giao chỉ tiêu tuyển sinh cho các trường TH, THCS.

2. Tổng chỉ tiêu giao cho các trường phải đạt 100% so với chỉ tiêu kế hoạch do UBND quận, huyện giao và đúng theo chỉ đạo của UBND thành phố Đà Nẵng về sĩ số học sinh/lớp.

Điều 6. Địa bàn tuyển sinh

1. Các trường TH tuyển 100% trẻ em đúng 6 tuổi, các trường THCS tuyển 100% số học sinh đúng độ tuổi đã hoàn thành chương trình TH trên địa bàn theo quy định của phòng GDĐT quận, huyện.

2. Trường TH Phù Đổng và TH Hoàng Văn Thụ (quận Hải Châu) tuyển học sinh vào lớp Tăng cường tiếng Pháp theo đúng quy định của Bộ GDĐT và Sở GDĐT thành phố.

3. Trường THCS Trưng Vương tuyển học sinh học các lớp Tăng cường tiếng Pháp thuộc trường TH Phù Đổng. trường THCS Nguyễn Huệ tuyển học sinh học các lớp Tăng cường tiếng Pháp thuộc trường TH Hoàng Văn Thụ.

4. Trường THCS Tây Sơn, THCS Lê Lợi tiếp tục tuyển mỗi trường 2 lớp 6 tiếng Nhật.

5. Trường THCS, THPT Nguyễn Khuyến tuyển sinh lớp 6 như quy định tuyển sinh năm học 2016-2017.

6. Việc tuyển học sinh ngoài địa bàn quy định (nếu có): Thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, Sở GDĐT và UBND các quận, huyện.

Chương III

TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP

Điều 7. Phương thức tuyển sinh, đối tượng dự tuyển

1. Phương thức tuyển sinh: Kết hợp thi tuyển với xét tuyển.
2. Đối tượng tuyển sinh: Tất cả học sinh đã tốt nghiệp THCS tại các cơ sở giáo dục thuộc thành phố Đà Nẵng.

Điều 8. Hồ sơ dự tuyển, điều kiện dự tuyển

1. Hồ sơ dự tuyển:
 - a) Phiếu đăng kí dự tuyển vào lớp 10 theo mẫu của Sở GDĐT.
Đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước, phải có giấy xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật do UBND xã, phường, thị trấn cấp.
 - b) Bản sao giấy khai sinh.
 - c) Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời.
 - d) Bản chính học bạ THCS.
 - đ) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp.
2. Điều kiện dự tuyển:
 - a) Có đủ hồ sơ hợp lệ.
 - b) Đúng độ tuổi quy định.

Điều 9. Tuyển thẳng

1. Học sinh khuyết tật có giấy xác nhận khuyết tật do Hội đồng xác nhận mức độ khuyết tật cấp (theo Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐT BXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012 *Quy định về việc xác nhận mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện*), hiện đang học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục thuộc thành phố, được tuyển thẳng vào lớp 10 trường THPT theo địa bàn quận, huyện học sinh đang học THCS.

2. Học sinh đạt giải nhất, nhì, ba cá nhân cấp quốc gia trở lên trong năm học lớp 9 của các kì thi, cuộc thi: viết thư quốc tế UPU, giải toán trên máy tính cầm tay, tin học trẻ, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức; có xếp loại tốt nghiệp THCS từ loại Khá trở lên, được tuyển thẳng vào lớp 10 trường THPT theo địa bàn quận, huyện học sinh đang học THCS.

Riêng đối với cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học nêu trên, các sản phẩm nhóm gồm 2 học sinh đạt giải quốc gia thì cả hai học sinh đều được công nhận đạt giải cá nhân cấp quốc gia.

3. Học sinh người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại xã Hoà Bắc và xã Hoà Phú; học sinh người kinh có hộ khẩu thường trú ở thôn Tà Lang, Giàn Bí xã Hòa Bắc: được tuyển thẳng vào lớp 10 trường THPT Phạm Phú Thứ, hoặc trường THPT Ông Ích Khiêm.

4. Học sinh có hộ khẩu thường trú tại thôn Hòa Vân, phường Hòa Hiệp Bắc từ năm 2012 trở về trước, nay đã chuyển về địa điểm mới theo chủ trương của UBND thành phố: được tuyển thẳng vào lớp 10 trường THPT Nguyễn Trãi hoặc trường THPT Liên Chiêu.

5. Học sinh khuyết tật đang học hòa nhập tại trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, quận Liên Chiêu (không kể địa bàn cư trú) được tuyển thẳng vào trường THPT Nguyễn Thượng Hiền.

6. Học sinh lớp tăng cường tiếng Pháp

a) Học sinh tốt nghiệp THCS đạt loại khá trở lên, đạt điểm trung bình cộng các bài thi các môn tiếng Pháp và các môn khoa học bằng tiếng Pháp từ 6,0 trở lên hoặc đạt điểm trung bình cộng các bài thi các môn tiếng Pháp và các môn khoa học bằng tiếng Pháp từ 5,0 đến dưới 6,0, trong đó có điểm bài thi tiếng Pháp từ 7,0 trở lên, được tuyển thẳng vào học lớp 10 tăng cường tiếng Pháp tại trường THPT Phan Châu Trinh.

b) Học sinh tốt nghiệp THCS nhưng không đạt các điều kiện như quy định tại Điểm a nêu trên, phải đăng ký dự tuyển vào lớp 10 chương trình ngoại ngữ tiếng Anh hiện hành tại một trong các trường THPT trong thành phố như những học sinh thuộc các lớp khác.

7. Học sinh lớp tiếng Nhật

a) Học sinh lớp 9 chương trình tiếng Nhật (ngoại ngữ 1), tốt nghiệp THCS đạt loại khá trở lên, được tuyển thẳng vào học lớp 10 tiếng Nhật:

- Trường THPT Phan Châu Trinh đối với học sinh trường THCS Tây Sơn;
- Trường THPT Hoàng Hoa Thám đối với học sinh trường THCS Lê Lợi.

b) Học sinh trường THCS Lê Lợi muốn xin tuyển thẳng vào trường THPT Phan Châu Trinh hoặc học sinh trường THCS Tây Sơn muốn xin tuyển thẳng vào trường THPT Hoàng Hoa Thám thì cha mẹ học sinh có đơn đề nghị và do Giám đốc Sở GDĐT thành phố xem xét, quyết định.

c) Học sinh học lớp 9 thí điểm tiếng Nhật, tốt nghiệp THCS loại trung bình, phải đăng ký dự tuyển vào lớp 10 chương trình ngoại ngữ tiếng Anh hiện hành tại một trong các trường THPT trong thành phố như những học sinh thuộc các lớp khác.

8. Quy định về địa bàn tuyển thẳng đối với học sinh thuộc điểm 1 và 2, Điều 9:

a) Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc địa bàn quận, huyện nào thì được đăng ký 2 nguyện vọng xét tuyển thẳng vào các trường THPT thuộc quận huyện đó, ưu tiên xét tuyển thẳng theo nguyện vọng 1 trước, nếu được tuyển thẳng

theo nguyện vọng 1 thì không xét tuyển thẳng theo nguyện vọng 2. Các trường THPT theo từng địa bàn quận, huyện:

- *Huyện Hòa Vang*: Trường THPT Phan Thành Tài, trường THPT Ông Ích Khiêm, trường THPT Phạm Phú Thứ.
- *Quận Ngũ Hành Sơn*: Trường THPT Ngũ Hành Sơn và trường THPT Võ Chí Công.
- *Quận Thanh Khê*: Trường THPT Thanh Khê và trường THPT Thái Phiên.
- *Quận Liên Chiểu*: Trường THPT Nguyễn Trãi, trường THPT Nguyễn Thượng Hiền, trường THPT Liên Chiểu.
- *Quận Cẩm Lệ*: Trường THPT Hoà Vang, trường THPT Cẩm Lệ, trường THCS, THPT Nguyễn Khuyến.
- *Quận Sơn Trà*: Trường THPT Hoàng Hoa Thám, trường THPT Tôn Thất Tùng, trường THPT Ngô Quyền.
- *Quận Hải Châu*: Trường THPT Phan Châu Trinh, trường THPT Trần Phú, trường THPT Nguyễn Hiền.

b) Hội đồng tuyển sinh của ngành sẽ căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh và số lượng học sinh đăng kí tuyển thẳng vào mỗi trường; kết quả học tập, thành tích đã đạt của học sinh; xã, phường đang cư trú hoặc mức độ khuyết tật để quyết định tuyển thẳng học sinh vào một trong hai trường mà học sinh đã đăng kí.

9. Những học sinh thuộc diện tuyển thẳng, nếu không đăng kí tuyển thẳng vào các trường THPT theo địa bàn quy định nêu trên, có thể đăng kí dự thi vào các trường THPT trên địa bàn thành phố như các học sinh khác, được cộng điểm ưu tiên, khuyến khích theo quy định chung và không được tuyển thẳng vào trường theo quy định nữa.

Điều 10. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi, thời gian tổ chức thi, điểm bài thi, hệ số điểm bài thi

1. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi:

- Thi 03 môn: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh (Tiếng Pháp hoặc Tiếng Nhật đối với học sinh dự thi vào lớp chuyên Tiếng Pháp, Tiếng Nhật trường THPT chuyên Lê Quý Đôn).

- Các môn Toán và Ngữ văn thi theo hình thức tự luận, môn Ngoại ngữ thi theo hình thức tự luận kết hợp trắc nghiệm.

- Thời gian làm bài thi các môn Toán và Ngữ văn: 120 phút, môn Ngoại ngữ: 90 phút.

2. Ngày thi: **03 và 04 tháng 6 năm 2017 (thứ bảy, Chủ nhật).**

a) Ngày 03/6/2017:

- Buổi sáng: Từ 8 giờ, thi môn Ngữ văn;

- Buổi chiều: Từ 14 giờ 30, thi môn Ngoại ngữ.

b) Ngày 04/6/2017: Từ 8 giờ thi môn Toán.

3. Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi:

a) Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề thi, điểm bài thi cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm làm tròn đến 0,25.

b) Hệ số điểm bài thi: môn Toán, môn Ngữ văn tính hệ số 2. Môn Ngoại ngữ tính hệ số 1.

Điều 11. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

1. Chế độ ưu tiên:

a) Cộng 3 điểm cho nhóm đối tượng:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên”.

b) Cộng 2 điểm cho nhóm đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1 điểm cho nhóm đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh khuyết tật;
- Học sinh đang học tập và thường trú trên địa bàn các xã Hoà Liên, Hoà Ninh, Hoà Phú, Hoà Bắc, Hòa Sơn.

Lưu ý: Mỗi học sinh, chỉ được hưởng một mức cộng điểm ưu tiên cao nhất.

2. Chế độ khuyến khích:

a) Đạt giải cá nhân trong kì thi học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố các môn văn hoá:

- Giải nhất: cộng 2,0 điểm;
- Giải nhì: cộng 1,5 điểm;
- Giải ba: cộng 1,0 điểm;
- Giải khuyến khích: cộng 0,5 điểm.

Lưu ý: Nếu đạt nhiều giải, chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

b) Đạt giải cá nhân cấp thành phố do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ở cấp THCS trong các kì thi, cuộc thi: văn nghệ, thể dục thể thao, vẽ, giải toán trên máy tính cầm tay, hùng biện tiếng Anh, giải toán qua Internet, tiếng Anh qua Internet, sáng tác văn học - hội họa hè, tin học trẻ, khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học, ...

- Giải nhất hoặc huy chương vàng: cộng 1,5 điểm;
- Giải nhì hoặc huy chương bạc: cộng 1,0 điểm;
- Giải ba hoặc huy chương đồng: cộng 0,5 điểm;

c) Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội cấp quốc gia do ngành GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ở cấp THCS trong các kì thi, cuộc thi: viết thư quốc tế UPU, văn nghệ, thể dục thể thao, vẽ, giải toán trên máy tính cầm tay, Olympic toán tuổi thơ, giải toán qua mạng, tiếng Anh qua mạng, tài năng tiếng Anh, hùng biện tiếng Anh, tin học trẻ, khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết tình huống thực tiễn...

- Giải cá nhân:
 - + Giải nhất hoặc huy chương vàng: cộng 2,0 điểm;
 - + Giải nhì hoặc huy chương bạc: cộng 1,5 điểm;
 - + Giải ba hoặc huy chương đồng: cộng 1,0 điểm;
 - + Giải khuyến khích: cộng 0,5 điểm.
- Giải đồng đội (bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cầu mây, điền kinh, tốp ca, song ca...):
 - + Số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội từ 02 đến 22 người theo quy định cụ thể của ban tổ chức từng giải.
 - + Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân.

Lưu ý: Học sinh đạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi, kì thi được quy định tại điểm b và điểm c nêu trên chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

d) Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kì thi do Sở GDĐT tổ chức ở cấp THCS:

- Loại giỏi: cộng 1,5 điểm;
- Loại khá: cộng 1,0 điểm;
- Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.

3. Những học sinh đạt giải trong các kì thi, cuộc thi tổ chức trước ngày thi tuyển sinh lớp 10 mới được cộng điểm khuyến khích (ngoại trừ kỳ thi Tin học trẻ toàn quốc do liên ngành tổ chức vào đầu tháng 8).

4. Tổng điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 6 điểm.

Điều 12. Điểm ưu đãi đối với học sinh đăng kí nguyện vọng 1 dự tuyển vào các trường THPT theo đúng địa bàn đang học THCS

1. Học sinh đang học tại các trường THCS thuộc huyện Hòa Vang: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào một trong ba trường THPT: Phạm Phú Thứ, Ông Ích Khiêm, Phan Thành Tài.

2. Học sinh đang học tại các trường THCS thuộc quận Ngũ Hành Sơn: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào một trong hai trường THPT: Ngũ Hành Sơn, Võ Chí Công.

3. Học sinh đang học tại các trường THCS thuộc quận Cẩm Lệ và trường THCS, THPT Nguyễn Khuyến: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào trường THPT Cẩm Lệ hoặc trường THCS, THPT Nguyễn Khuyến; được cộng thêm 1 điểm nếu xin dự tuyển vào trường THPT Hòa Vang.

4. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Sơn Trà: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào một trong hai trường THPT: Ngô Quyền, Tôn Thất Tùng.

5. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Thanh Khê: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào một trong hai trường THPT: Thái Phiên, Thanh Khê.

6. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Liên Chiểu: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào một trong hai trường THPT: Nguyễn Thượng Hiền, Liên Chiểu; được cộng thêm 1 điểm nếu xin dự tuyển vào Trường THPT Nguyễn Trãi.

7. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Hải Châu: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào một trong hai trường THPT: Trần Phú, Nguyễn Hiền.

8. Học sinh đã tốt nghiệp THCS tại các tỉnh, thành khác, có lí do chính đáng, được Giám đốc Sở GDĐT đồng ý cho dự thi vào lớp 10 các trường THPT thuộc thành phố Đà Nẵng năm học 2017-2018 sẽ không được cộng điểm ưu đãi như quy định tại Điều này.

Điều 13. Điểm tính kết quả rèn luyện và học tập 4 năm cấp THCS

1. Kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính thành điểm như sau (Nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả của năm học lại. Nếu phải thi lên lớp hoặc phải rèn luyện hạnh kiểm trong hè thì lấy kết quả xếp loại sau khi thi lại hoặc rèn luyện):

a) 5,00 điểm: Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi.

b) 4,50 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá.

c) 4,00 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực khá.

d) 3,50 điểm: Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình.

d) 3,00 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình học lực khá.

e) 2,50 điểm: Các trường hợp còn lại.

Điều 14. Điểm xét tuyển

1. Nguyên vọng 1:

Điểm xét tuyển = Tổng số điểm 03 bài thi Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ (không có bài thi nào bị điểm 0; điểm bài thi Toán, Ngữ văn nhân hệ số 2, Ngoại ngữ hệ số 1) + tổng điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở THCS (Điều 13) + tổng điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (Điều 11) + điểm chế độ ưu đãi theo địa bàn tuyển sinh (Điều 12).

2. Nguyên vọng 2:

Như điểm nguyên vọng 1 nhưng không cộng điểm ưu đãi theo địa bàn tuyển sinh quy định tại Điều 12.

Điều 15. Đăng kí nguyện vọng chọn trường

Học sinh đăng kí nguyện vọng và nộp hồ sơ tuyển sinh tại trường THCS đang học. Mỗi học sinh được quyền chọn xin dự tuyển vào lớp 10 THPT theo các nguyện vọng sau:

- Nguyên vọng 1: Dự tuyển vào 1 trường THPT thứ nhất.
- Nguyên vọng 2: Dự tuyển vào 1 trường THPT thứ hai.

Điều 16. Nguyên tắc xét tuyển vào trường

1. Thí sinh được xét tuyển theo nguyện vọng 1 trước, nguyện vọng 2 sau. Nếu đã trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không xét nguyện vọng 2.

2. Điểm chuẩn nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 của cùng một trường được lấy bằng nhau.

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng nhưng có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau và không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn những học sinh có tổng điểm 03 bài thi không tính hệ số cao hơn.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh vào các trường THPT năm học 2017-2018 thực hiện theo quyết định của Giám đốc Sở GDĐT, được công bố trước khi học sinh đăng kí nguyện vọng.

Điều 17. Nguyên tắc sắp xếp học sinh vào các ban

1. Việc sắp xếp học sinh vào các ban được thực hiện sau khi học sinh đã trúng tuyển vào trường THPT. Hiệu trưởng các trường THPT chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch phân ban, xếp lớp, báo cáo Sở GDĐT.

2. Hội đồng tuyển sinh mỗi trường THPT tổ chức họp phụ huynh và toàn thể học sinh mới trúng tuyển vào trường để phổ biến chủ trương và những vấn đề có liên quan đến việc phân ban. Hướng dẫn học sinh đăng kí vào một trong ba ban: ban Khoa

học tự nhiên (KHTN), ban Khoa học xã hội và nhân văn (KHXXH-NV), ban Cơ bản (CB). Khuyến khích học sinh đăng kí học ban Cơ bản.

Việc tổ chức phân ban tại các trường phải phù hợp với nguyện vọng, năng lực học tập của học sinh, bảo đảm quyền lợi của học sinh và điều kiện của nhà trường.

Điều 18. Tổ chức xét tuyển

1. Căn cứ kết quả thi tuyển, Sở GDĐT sẽ quy định điểm chuẩn tuyển sinh cho từng trường công lập.

2. Mỗi trường THPT thành lập 01 hội đồng tuyển sinh do Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định, gồm: Hiệu trưởng làm chủ tịch, các phó hiệu trưởng làm phó chủ tịch, một số tổ trưởng bộ môn và thư kí hội đồng giáo dục nhà trường làm ủy viên. Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào điểm chuẩn quy định và chỉ tiêu được giao, tổ chức việc tuyển sinh của trường theo lịch công tác chung của Sở GDĐT.

3. Đối với những học sinh có thành tích đặc biệt xuất sắc, Hội đồng tuyển sinh của ngành GDĐT sẽ xem xét giải quyết.

Điều 19. Đề thi

1. Nội dung đề thi trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu ở lớp 9. Đề thi phải bảo đảm nội dung chương trình, chính xác, rõ ràng, phân hoá được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi.

2. Mỗi môn có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu, nội dung, thời gian làm bài. Mỗi đề thi phải có hướng dẫn chấm và biểu điểm kèm theo.

3. Đề thi và hướng dẫn chấm thi khi chưa được công bố là bí mật Nhà nước độ “Tối mật” theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 20. Hội đồng thi

1. Giám đốc sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi (bao gồm lãnh đạo các Ban) để thực hiện các công việc của kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập. Các Ban của Hội đồng thi bao gồm: Ban Thư ký; Ban ra đề và In sao đề thi; Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi; Ban Coi thi; Ban Làm phách; Ban Chấm thi; Ban Phúc khảo; thành viên khác của các Ban do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi được vận dụng theo các quy định của Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia năm 2017.

3. Người có cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột; cha, mẹ, anh, chị em ruột của vợ hoặc chồng (gọi chung là người thân) không được tham gia Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi.

Điều 21. Điểm thi

Chủ tịch Hội đồng thi căn cứ số lượng thí sinh đăng ký dự thi và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ để quyết định thành lập các Điểm thi đặt tại trường phổ thông và

các cơ sở giáo dục khác đáp ứng được các yêu cầu tổ chức thi. Mỗi Điểm thi có Trưởng Điểm thi, các Phó Trưởng Điểm thi và thư ký do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định để điều hành toàn bộ công tác coi thi tại Điểm thi. Cán bộ coi thi (Giám thi) không được làm nhiệm vụ tại Điểm thi có người thân dự thi.

Điều 22. Phúc khảo bài thi

1. Mọi thí sinh đều có quyền được phúc khảo bài thi, thí sinh nộp đơn phúc khảo tại trường THPT đã đăng ký nguyện vọng 1.

2. Trường THPT nhận đơn xin phúc khảo của thí sinh trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày công bố điểm thi, chuyển danh sách và đơn đề nghị của thí sinh xin phúc khảo bài thi đến Sở GDĐT.

Chương IV

TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NGOÀI CÔNG LẬP

Điều 23. Phương thức - Thời gian tuyển sinh

Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển; Học sinh có đủ điều kiện nêu ở Điều 8 của Quy định này đều được nộp hồ sơ xét tuyển.

Điểm xét tuyển do hội đồng tuyển sinh nhà trường quy định và trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt trước khi thông báo.

Thời gian tuyển sinh: Từ 31 tháng 5 năm 2017 đến 20 tháng 8 năm 2017.

Điều 24. Hội đồng tuyển sinh

1. Hiệu trưởng đề xuất danh sách hội đồng tuyển sinh trình Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của mỗi trường.

2. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng:

a) Thành phần hội đồng gồm có: chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, phó chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư kí và một số uỷ viên. Thành viên hội đồng tuyển sinh được lựa chọn trong số cán bộ quản lí và giáo viên có kinh nghiệm, có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của người học;
- Xét tuyển theo phương thức tuyển sinh do trường đề xuất và đã được Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt;

- Lập biên bản xét tuyển và danh sách học sinh được tuyển; biên bản xét tuyển, danh sách học sinh được tuyển phải có đủ họ tên, chữ kí của tất cả thành viên và chủ tịch hội đồng;

- Được sử dụng con dấu của trường vào các văn bản của hội đồng;

- Báo cáo với Sở GDĐT hồ sơ tuyển sinh gồm: biên bản xét tuyển và danh sách học sinh được tuyển.

Chương V
THANH TRA, KHEN THƯỞNG,
XỬ LÝ CÁC SỰ CỐ BẤT THƯỜNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 25. Thanh tra tuyển sinh

1. Giám đốc sở GDĐT quyết định thành lập Đoàn thanh tra việc chuẩn bị thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo trong công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT và tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 trên địa bàn.

2. Trình tự, thủ tục, nội dung, quyền hạn thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Điều 26. Khen thưởng

1. Đối tượng khen thưởng: cán bộ công chức, viên chức, giáo viên, học sinh và người làm công tác phục vụ có thành tích xuất sắc trong công tác tuyển sinh.

2. Hình thức khen thưởng:

a) Tuyên dương trước Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng thi và thông báo về đơn vị công tác, học tập;

b) Giám đốc sở GDĐT, Trưởng Phòng GDĐT, Hiệu trưởng các trường TH, THCS, THPT cấp Giấy khen;

3. Hồ sơ và thủ tục:

Hội đồng tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 và Hội đồng thi vào lớp 10 là chủ thể có trách nhiệm xem xét, quyết định khen thưởng trong phạm vi quyền hạn và lập hồ sơ đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với những cán bộ công chức, viên chức, giáo viên, học sinh và người làm công tác phục vụ tham gia công tác tuyển sinh có thành tích.

4. Kinh phí chi cho khen thưởng trích từ nguồn kinh phí tổ chức tuyển sinh.

Điều 27. Xử lý các sự cố bất thường trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10

1. Trường hợp đề thi có những sai sót

Nếu phát hiện sai sót của đề thi trong quá trình in sao đề thi và trong khi coi thi, Trưởng điểm thi phải báo cáo ngay với Hội đồng thi để có phương án xử lý.

2. Trường hợp đề thi bị lộ

Chỉ có Hội đồng thi của ngành mới có thẩm quyền kết luận về tình huống lộ đề thi tuyển sinh. Khi đề thi chính thức bị lộ, Hội đồng thi quyết định đình chỉ môn thi bị lộ đề. Các môn thi khác vẫn tiếp tục thi bình thường theo lịch. Môn thi bị lộ đề sẽ được thi bằng đề thi dự bị vào thời gian thích hợp, sau buổi thi cuối cùng của kỳ thi tuyển sinh.

3. Các trường hợp bất thường khác trong kỳ thi đều phải được báo cáo về Hội đồng thi để xem xét, quyết định.

Điều 28. Tiếp nhận và xử lý thông tin, bằng chứng về vi phạm quy định công tác tuyển sinh

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm quy định công tác tuyển sinh

a) Hội đồng thi tuyển sinh 10; Ban Chỉ đạo công tác tuyển sinh các quận, huyện.

b) Lãnh đạo Hội đồng tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 của các trường; Chủ tịch Hội đồng thi tuyển sinh vào lớp 10.

c) Lãnh đạo Sở, Thanh tra Sở GDĐT; Thanh tra các quận, huyện.

2. Các bằng chứng vi phạm công tác tuyển sinh sau khi đã được xác minh là căn cứ để xử lý đối tượng vi phạm.

3. Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy định công tác tuyển sinh, thi tuyển sinh.

a) Người dự tuyển, thành viên của Hội đồng tuyển sinh và mọi công dân đều có quyền tố giác những hành vi vi phạm quy định tuyển sinh để có biện pháp xử lý.

b) Việc tiếp nhận và xử lý các tố cáo vi phạm quy định tuyển sinh được thực hiện theo pháp luật về tố cáo. Người cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp, không được lợi dụng việc làm đó để gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác tuyển sinh.

Điều 29. Xử lý cá nhân vi phạm quy định công tác tuyển sinh

Người tham gia công tác tuyển sinh, tham gia dự tuyển có hành vi vi phạm quy định tuyển sinh, bị phát hiện trong hoặc sau đợt tuyển sinh sẽ bị xử lý kỷ luật; hình thức và mức độ kỷ luật tùy thuộc vào hành vi vi phạm được xem xét đối chiếu tương ứng như quy định tại các Điều 48, 49 của Quy chế Thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Điều 30. Xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tuyển sinh sau khi Hội đồng thi giải thể

Việc xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tuyển sinh sau khi Hội đồng thi giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại và tố cáo.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 31. Trách nhiệm của phòng giáo dục và đào tạo

1. Phòng GDĐT các quận, huyện cụ thể hóa Phương án tuyển sinh của Sở GDĐT thành kế hoạch tuyển sinh cụ thể của quận, huyện, trình UBND quận, huyện phê duyệt. Bảo đảm tính công bằng, chính xác và chịu trách nhiệm trước UBND quận, huyện và Sở GDĐT về công tác tuyển sinh năm học 2017-2018.

2. Chỉ đạo và kiểm tra việc hoàn thành kế hoạch dạy học, đánh giá xếp loại, xét hoàn thành chương trình Tiểu học đối với học sinh lớp 5 và xét tốt nghiệp THCS đối với học sinh lớp 9 ở các trường trực thuộc.

3. Chỉ đạo các trường THCS hướng dẫn học sinh lớp 9 nắm vững quy định tuyển sinh, tổ chức đăng ký dự tuyển, tiếp nhận Phiếu đăng ký, hoàn thiện dữ liệu đăng ký dự thi và chuyển dữ liệu cho sở GDĐT; ký, đóng dấu và phát thẻ dự thi cho thí sinh; hoàn thiện hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển, chuyển hồ sơ thí sinh đến trường THPT theo nguyện vọng; chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất cho kỳ tuyển sinh, đáp ứng các điều kiện cần thiết của kỳ thi nếu trường THCS được chọn làm Điểm thi.

4. Chỉ đạo các trường THCS chọn cử cán bộ, giáo viên tham gia các kỳ thi theo các văn bản hướng dẫn thi của Sở GDĐT.

5. Thực hiện việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, thí sinh trong phạm vi quyền hạn quy định; đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định của ngành và các quy định của pháp luật đối với những người tham gia làm công tác thi; lập hồ sơ thi theo quy định.

Điều 32. Trách nhiệm của trường trung học phổ thông

1. Đề xuất danh sách đề Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường. Tiếp nhận Hồ sơ đăng ký dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT từ các trường THCS; kiểm tra hồ sơ của người học đăng ký nguyện vọng vào trường;


2. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên nắm vững quy định tuyển sinh và các văn bản hướng dẫn về thi của Sở GDĐT; tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, an toàn của Điểm thi nếu được chọn làm địa điểm tổ chức thi. Cử cán bộ, giáo viên đứng, đủ thành phần theo yêu cầu tham gia công tác coi, chấm thi.

3. Quản lý hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh.

4. Tiếp nhận đơn phúc khảo, lập danh sách xin phúc khảo bài thi và chuyển đến sở GDĐT.

5. Niêm yết kết quả thi của thí sinh đăng ký nguyện vọng vào trường; lưu trữ hồ sơ của kỳ thi theo quy định.

Trên đây là những quy định cơ bản về công tác tuyển sinh cho năm học 2017-2018. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có gì vướng mắc, phát sinh, các trường cần báo cáo bằng văn bản để Sở GDĐT thành phố hướng dẫn và giải quyết. / *ksn*

**GIÁM ĐỐC**
Nguyễn Đình Vĩnh